

HƯỚNG DẪN
triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”
giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Công văn số 522-CV/TU ngày 23/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc chỉ đạo thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BTGDVTW ngày 11/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030.

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hướng dẫn, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác dân vận là nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Trên cơ sở đó, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố theo hướng sâu rộng, thực chất, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân, cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân; phát huy truyền thống đoàn kết, khơi dậy nguồn lực xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Qua đó, đóng góp vào quá trình xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hiện đại, giữ vững vai trò trung tâm, động lực phát triển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Triển khai thực hiện phong trào đồng bộ từ thành phố đến cơ sở; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. Nội dung thi đua phải gắn với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị, đối tượng, địa bàn; kết

quả phong trào phải rõ mô hình, sản phẩm và được công nhận thông qua bình xét, đánh giá.

3. Phong trào được triển khai bảo đảm thiết thực, hiệu quả, sát với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của địa phương, tránh hình thức, chạy theo thành tích. Thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu, tạo động lực thúc đẩy sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các tầng lớp Nhân dân. Qua đó, góp phần củng cố sự đồng thuận xã hội, phát huy các nguồn lực phục vụ phát triển, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, đóng góp thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế của thành phố đạt từ 10% trở lên.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Tập thể: Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ các cấp; lực lượng vũ trang; các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp; hợp tác xã; tổ hợp tác; tổ công nghệ số cộng đồng; tổ liên gia tự quản; tổ nhân dân tự quản; câu lạc bộ cộng đồng; các tổ chức tôn giáo, dân tộc; cơ sở giáo dục, y tế và các tổ chức cộng đồng khác trên địa bàn thành phố.

2. Cá nhân: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; chiến sĩ lực lượng vũ trang; đoàn viên, hội viên; các vị chức sắc, chức việc; người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; doanh nhân; trí thức; nhà khoa học và người dân trên địa bàn thành phố.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA “DÂN VẬN KHÉO”

1. Phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường

“**Khéo**” trong tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tham gia phát triển kinh tế nhanh, bền vững; tập trung triển khai các nội dung phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; chú trọng củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã; khuyến khích hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi, nâng cao năng

lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân, gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, góp phần tăng trưởng kinh tế của thành phố.

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; nâng cao nhận thức, thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo và các giải pháp chuyển đổi số trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, quản lý và đời sống xã hội. Phát huy hiệu quả hoạt động của mô hình “Tổ Công nghệ số cộng đồng”, phong trào “Bình dân học vụ số”; nâng cao kỹ năng số, phát triển công dân số, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trên địa bàn.

Vận động hướng dẫn Nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn, sản xuất theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Khuyến khích xây dựng, nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; phát triển sản phẩm OCOP, mở rộng thị trường thông qua nền tảng số, thương mại điện tử. Đồng thời, vận động Nhân dân sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo sự đồng thuận trong thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, nhà khoa học, doanh nhân trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, góp phần xây dựng thành phố phát triển nhanh, bền vững.

2. Phát triển văn hóa, xã hội và xây dựng, hoàn thiện con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa

“**Khéo**” trong tuyên truyền, vận động xây dựng con người và môi trường văn hóa. Phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước và thành phố Cần Thơ; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, nhân cách, lối sống văn hóa, nghĩa tình, trách nhiệm; xây dựng văn hóa gia đình, văn hóa công sở, văn hóa học đường, văn hóa doanh nghiệp; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng, phát huy các giá trị tốt đẹp, chủ động đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng và cộng đồng dân cư trong thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động; xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đô

thị văn minh, khu dân cư văn hóa, mô hình tự quản; thực hiện tốt chủ trương, chính sách về công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy vai trò của chức sắc, chức việc, người có uy tín, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Vận động Nhân dân học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, phát triển nguồn nhân lực; huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các nhóm yếu thế; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, khoa học và công nghệ; tạo việc làm, sinh kế bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống và vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, xây dựng cộng đồng văn minh, khỏe mạnh.

3. Phát huy sức mạnh Nhân dân tham gia củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế

“**Khéo**” trong tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy lòng yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận lòng dân vững chắc; chủ động nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; phát huy hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, ma túy, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; mô hình của Bộ đội Biên phòng trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, vùng biển,... góp phần xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh.

Vận động Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động quốc phòng, quân sự địa phương, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng “Đơn vị dân vận tốt”; tiếp tục nhân rộng các mô hình “Tết Quân - Dân”, “Tết Quân - Dân mừng Chôl Chnăm Thmây” gắn với các hoạt động an sinh xã hội, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kết hợp chặt chẽ công tác dân vận với đối ngoại nhân dân và hội nhập quốc tế; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia; phát huy hiệu quả đối ngoại nhân dân, quảng bá hình ảnh thành phố Cần Thơ và đất nước, con người Việt Nam thân thiện, nghĩa tình, năng động, hội nhập; vận động người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân quốc tế tham gia hợp tác, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng thành phố phát triển nhanh, bền vững gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

4. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

“**Khéo**” trong tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tăng cường phát huy vai trò của Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng thiết thực, hiệu quả, gần dân, sát dân; phát huy hiệu quả các mô hình Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc với nội dung phong phú, hình thức đa dạng.

Vận động Nhân dân, nhất là người có uy tín, người tiêu biểu trong cộng đồng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, vùng sâu, vùng xa, khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước tham gia nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, đặc biệt trên không gian mạng; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Tuyên truyền, vận động thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm phương châm **“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”**; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân và doanh nghiệp; kịp thời giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Phát huy vai trò và dựa vào Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, thiếu gương mẫu trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; đồng thời vận động, bảo vệ và khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò của quần chúng ưu tú, người có uy tín ở cơ sở, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo để

tạo nguồn phát triển đảng viên, xây dựng lực lượng nòng cốt trong phong trào và công tác xây dựng Đảng tại cơ sở.

IV. QUY TRÌNH XÂY DỰNG MÔ HÌNH ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

1. Xác định mô hình, điển hình để xây dựng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chính trị, yêu cầu phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị và những vấn đề thực tiễn cần tập trung giải quyết, tiến hành khảo sát, đánh giá tình hình, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để lựa chọn nội dung, lĩnh vực phù hợp, đăng ký xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” bảo đảm thiết thực, khả thi và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện mô hình

2.1. Nội dung và yêu cầu đối với mô hình, điển hình

Mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được xây dựng phải bám sát nhiệm vụ chính trị, yêu cầu phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm, nhiệm vụ khó, vấn đề phức tạp hoặc những yêu cầu mới phát sinh trong thực tiễn cần sự tham gia, vận động của Nhân dân. Mô hình phải xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, lực lượng tham gia, thời gian triển khai và tiêu chí đánh giá kết quả; bảo đảm tính thiết thực, khả thi, hiệu quả, duy trì bền vững và có khả năng nhân rộng.

Việc xây dựng mô hình cần phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, thu hút sự tham gia của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; lựa chọn cách làm phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả thực hiện mô hình phải tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của các đối tượng tham gia, góp phần giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và nâng cao chất lượng công tác dân vận trong tình hình mới.

2.2. Phối hợp thực hiện mô hình, điển hình

Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đưa nội dung xây dựng mô hình vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các đơn vị liên quan; phát huy vai trò của Nhân dân trong quá trình thực hiện.

Huy động và lồng ghép các nguồn lực từ chương trình, dự án, nguồn xã hội hóa; tranh thủ sự hỗ trợ về kỹ thuật, đào tạo nghề, tập huấn và chuyên gia kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả mô hình.

3. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, kiểm tra và công nhận mô hình

Thường xuyên theo dõi quá trình thực hiện, đánh giá chất lượng, hiệu quả của mô hình theo từng thời gian để kịp thời biểu dương; đồng thời có biện pháp giúp đỡ khắc phục những mặt còn khó khăn, hạn chế.

Căn cứ vào hướng dẫn tiêu chuẩn đánh giá của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để tiến hành đánh giá, họp xét công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đã đăng ký trước đợt tổng kết; việc xét, đánh giá phải tiến hành dân chủ, khách quan và đúng quy định.

4. Tổng kết, biểu dương và nhân rộng mô hình

Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp nâng cao chất lượng mô hình trong thời gian tới. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hiệu quả để tạo sức lan tỏa. Lựa chọn những mô hình có hiệu quả thiết thực, phù hợp thực tiễn để tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng.

V. ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN VÀ BIỂU DƯƠNG, TÔN VINH, KHEN THƯỞNG MÔ HÌNH, ĐIỂN HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

1. Trách nhiệm đánh giá, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”

Công tác đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được thực hiện theo phân cấp, phân quyền bảo đảm thống nhất từ thành phố đến cơ sở và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh và khen thưởng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” (mức 3) cấp thành phố và xét chọn các mô hình tiêu biểu đề nghị Trung ương tôn vinh, khen thưởng; định kỳ tổ chức các hoạt động tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các mô hình, điển hình tiêu biểu của thành phố 05 năm/02 lần nhằm kịp thời ghi nhận, lan tỏa các mô hình, cách làm hiệu quả.

Các đảng ủy xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy tổ chức đánh giá, công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cấp cơ sở; đồng thời tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu 01 lần/năm, qua đó kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng các mô hình, cách làm hay ngay từ cơ sở.

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia phong trào có trách nhiệm tự đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo và đề nghị công nhận điển hình theo quy định.

Việc biểu dương, tôn vinh, khen thưởng được tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10) hằng năm hoặc gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Trung ương, thành phố và địa phương.

2. Nguyên tắc đánh giá, công nhận và khen thưởng

Việc bình xét, công nhận và khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” phải bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và thực chất.

Kết quả đánh giá phải lấy hiệu quả thực tiễn, mức độ lan tỏa, sự đồng thuận và hài lòng của Nhân dân làm thước đo quan trọng; kiên quyết khắc phục bệnh hình thức, chạy theo thành tích.

3. Tiêu chí công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo”

Tiêu chí chung: Tập thể, cá nhân được công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” phải có khả năng vận động, tập hợp được nhiều lực lượng tham gia phong trào; góp phần thực hiện hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm **“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”**.

Các mô hình, điển hình phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; có mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, gần dân, hiểu dân, trọng dân, lắng nghe Nhân dân; được Nhân dân, cộng đồng và tập thể ghi nhận, đánh giá cao; có sức lan tỏa rộng rãi và tính bền vững trong thực tiễn.

Tiêu chí cụ thể: Căn cứ vào kết quả thực hiện phong trào và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hướng dẫn cụ thể tiêu chí đánh giá từng lĩnh vực theo thẩm quyền công nhận; các địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành tiêu chí cụ thể, phù hợp để công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cấp cơ sở.

4. Các mức độ của mô hình, điển hình “Dân vận khéo”

4.1. Mức 1 - Mô hình mới

Là những mô hình đăng ký xây dựng mới trong năm, có thời gian thực hiện tối thiểu 06 tháng, được xem xét công nhận.

4.2. Mức 2 - Duy trì, hiệu quả

Là những mô hình đã được công nhận ở mức 1, tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả tối thiểu 01 năm, có nội dung đổi mới hoặc nâng cao chất lượng hoạt động.

4.3. Mức 3 - Nâng chất, nhân rộng

Là những mô hình đã được công nhận mức 2, có thành tích nổi bật hoặc được nhân rộng ít nhất tại 02 địa phương, cơ quan, đơn vị khác, có hồ sơ, minh chứng về kết quả thực hiện.

5. Thẩm quyền xét công nhận và khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”

5.1. Công nhận, khen thưởng

Định kỳ hằng năm cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị thành lập hội đồng xét công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ trong bình chọn và được 2/3 thành viên đồng ý, cụ thể như sau:

(1) Cấp cơ sở: Các đảng ủy các xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy xét công nhận, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đăng ký mới, duy trì hiệu quả (mức 1, mức 2) định kỳ hằng năm.

(2) Cấp thành phố: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hằng năm tổ chức xét công nhận và khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” (mức 3). Ngoài ra, xem xét những mô hình, điển hình “Dân vận khéo” có thành tích vượt trội, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn để khen thưởng đột xuất.

Đồng thời, tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” xét các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” mức 3 có hiệu quả thiết thực, tiêu biểu để tôn vinh, biểu dương, khen thưởng định kỳ 5 năm/2 lần.

(3) Cấp Trung ương: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy xét chọn các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu đề nghị Trung ương tôn vinh, biểu dương, khen thưởng giai đoạn 05 năm.

5.2. Thủ tục, hồ sơ

(1) Thủ tục, hồ sơ công nhận

- Văn bản đề nghị công nhận mô hình, điển hình (Mẫu 1)
- Văn bản đăng ký mô hình, điển hình (Mẫu 2)
- Kế hoạch xây dựng mô hình, điển hình (Mẫu 3)
- Báo cáo kết quả thực hiện mô hình, điển hình (Mẫu 4)

(Đính kèm các biểu mẫu)

(2) Thủ tục, hồ sơ khen thưởng

- Tờ trình và trích biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân theo các mẫu hướng dẫn khen thưởng hiện hành (*kèm file ảnh của mô hình*).

6. Chế độ báo cáo và thời gian thực hiện đăng ký mới, hồ sơ công nhận, khen thưởng mô hình “Dân vận khéo”

6.1. Chế độ báo cáo

- Báo cáo 6 tháng **trước ngày 13/6**, báo cáo năm **trước ngày 15/11 hằng năm**.

- Báo cáo tổng kết giai đoạn **trước ngày 30/9/2030**.

- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

6.2. Thời gian thực hiện đăng ký mới, công nhận, khen thưởng

- Thời gian đăng ký mới mô hình “Dân vận khéo” gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy **trước ngày 20/01 hằng năm**.

- Thời gian công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” mức 3 gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy **trước ngày 30/8 hằng năm**.

- Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp thành phố **trước ngày 30/9 hằng năm** (*theo số lượng phân bổ*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện phong trào tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, chủ trì ban hành tiêu chí đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cấp thành phố; tổ chức tuyên dương các mô hình, điển hình tiêu biểu giai đoạn 2026 - 2030 nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10).

Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận; hướng dẫn xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và các cơ quan truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền, giới thiệu những

mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả nhằm lan tỏa phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, đánh giá, chia sẻ và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”.

Giao Phòng Đoàn thể và các hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch khảo sát, nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện phong trào; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phong trào theo quy định. Đồng thời, phối hợp xây dựng dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và bố trí nguồn ngân sách để bảo đảm triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

2. Các đảng ủy xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy

Căn cứ Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, ban hành kế hoạch triển khai phong trào phù hợp với đặc điểm từng địa phương, đơn vị; chủ động đưa nội dung “Dân vận khéo” vào chương trình công tác hằng năm. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, công nhận, khen thưởng mô hình mức 1, mức 2 theo thẩm quyền. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, khen thưởng và nhân rộng các mô hình hiệu quả. Tổ chức đánh giá, công nhận, biểu dương và khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” cấp cơ sở hằng năm; lựa chọn mô hình tiêu biểu giới thiệu cấp thành phố và cấp Trung ương. Quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí phù hợp để triển khai phong trào.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn phong trào với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; kịp thời phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình tiêu biểu để nhân rộng.

4. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân

Tích cực hưởng ứng và triển khai phong trào “Dân vận khéo” gắn với nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh, học tập và đời sống; chủ động xây dựng, đăng ký và thực hiện mô hình phù hợp; thực hiện tốt phương châm **“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”**; kịp thời phản ánh, đề xuất sáng kiến, cách làm hay để góp phần nâng cao hiệu quả phong trào trên địa bàn thành phố.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, giải quyết.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 10-HD/BTGDVTU, ngày 19/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Vụ Đoàn thể Nhân dân, Vụ Địa phương 3, Ban TG&DV TW (để b/c);
- Cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đảng ủy trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy các xã, phường;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- Các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thành phố;
- Ban Xây dựng Đảng các xã, phường;
- Lãnh đạo Ban, các phòng chuyên môn;
- Lưu VP, Phòng ĐT&CH.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Ngọc Tâm

ĐƠN VỊ.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20...

TỜ TRÌNH**Đề nghị công nhận mô hình, điển hình dân vận khéo năm.....***Kính trình:*

Căn cứ Hướng dẫn số ... của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về hướng dẫn xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”; Kế hoạch số..... của Đảng ủy (chi bộ)..... về phát động thi đua phong trào thi đua Dân vận khéo năm

Đơn vị:đã xây dựng mô hình (điển hình) “Dân vận khéo”..... từ ngày.... thángnăm..... đến ngày ngày.... thángnăm.... đạt được những kết quả theo chỉ tiêu đề ra và hiệu quả mang lại như sau:.....

Đề nghị xét của nhận mô hình mức 1,2,3..... thực hiện “Dân vận khéo năm

(gửi kèm văn bản đăng ký mô hình, điển hình, Kế hoạch xây dựng mô hình, điển hình, Báo cáo kết quả thực hiện mô hình, điển hình “Dân vận khéo”)

Nơi nhận:**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

ĐƠN VỊ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20...

**BẢN ĐĂNG KÝ
THỰC HIỆN MÔ HÌNH DÂN VẬN KHÉO
NĂM.....**

1. Tên tập thể hoặc cá nhân đăng ký: (Đối với tập thể cần ghi rõ đơn vị, địa phương, địa chỉ cụ thể; đối với cá nhân cần ghi rõ chức vụ, nghề nghiệp, đơn vị, địa phương công tác, sinh hoạt)

.....

2. Tên mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đăng ký xây dựng:

.....

3. Lĩnh vực: (Phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường; Phát triển văn hóa, xã hội và xây dựng, hoàn thiện con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Phát huy sức mạnh Nhân dân tham gia củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế; Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị)

.....

4. Tóm tắt thực trạng tình hình:

.....

5. Nội dung đăng ký thực hiện:

.....

6. Dự kiến hiệu quả mô hình mang lại:

.....

7. Thời gian thực hiện:

.....

Xác nhận cấp có thẩm quyền
(Ký tên, đóng dấu)

Cá nhân hoặc đại diện tập thể đăng ký
(Ký tên)

ĐƠN VỊ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20...

KẾ HOẠCH**Thực hiện mô hình, điển hình dân vận khéo năm.....**

Căn cứ Kế hoạch số..... của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cần Thơ về phát động thi đua phong trào thi đua Dân vận khéo;

Căn cứ Hướng dẫn số ... của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cần Thơ về hướng dẫn xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”;

Căn cứ Kế hoạch số..... của Đảng ủy (chi bộ)..... về phát động thi đua phong trào thi đua Dân vận khéo;

Căn cứ tình hình thực tiễn của ...

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong công tác dân vận.

Xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương.

Góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Yêu cầu

Mô hình phải rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp, có sự tham gia, hưởng ứng của Nhân dân.

Bảo đảm tính khả thi, dễ triển khai, dễ kiểm tra, dễ đánh giá, nhân rộng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tên mô hình: ... (ví dụ: “Tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn”, “Tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”, “Chi đoàn, chi hội áp gắn với chuyển đổi số cộng đồng”...)

2. Đối tượng, phạm vi thực hiện: ... (ấp, khu dân cư, hội viên, đoàn viên, hộ dân...).

3. Chỉ tiêu thực hiện (ít nhất phải có 3 chỉ tiêu)

4 . Nội dung, giải pháp

Công tác tuyên truyền, vận động.

Tổ chức lực lượng tham gia thực hiện.

Xây dựng phối hợp giữa chính quyền - đoàn thể - Nhân dân.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.

Huy động nguồn lực (xã hội hóa, ngân sách hỗ trợ, Nhân dân đóng góp...).

5. Thời gian thực hiện (năm hoặc giai đoạn)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phân công nhiệm vụ cụ thể từng cơ quan, đơn vị, cá nhân

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện mô hình, điển hình dân vận khéo năm.....

Căn cứ Công văn số..... củavề thống nhất đăng ký mô hình Dân vận khéo năm; Kế hoạch số... thực hiện mô hình, điển hình “Dân vận khéo” năm ... của đơn vị....

Đơn vị (cá nhân):.... Báo cáo kết quả thực hiện mô hình, điển hình theo đăng ký đầu năm... . (từ ngày tháng năm phát hành đến ngày kết thúc) đạt được những kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THỰC TRẠNG

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai thực hiện

2. Kết quả thực hiện Chỉ tiêu (so sánh với trước khi thực hiện mô hình)

3. Kết quả thực hiện nội dung đăng ký

Nêu kết quả thực hiện từng nội dung cụ thể, có số liệu minh họa và so sánh với chỉ tiêu đăng ký.

1.... Đạt tỷ lệ %

2.... Đạt tỷ lệ %

3.... Đạt tỷ lệ %

4.... Đạt tỷ lệ %

4. Ưu điểm, hạn chế

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Mô hình có khả năng tiếp tục thực hiện

2. Mô hình tiếp tục duy trì

3. Mô hình có khả năng nhân rộng

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ